

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 129/2008/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành mức thuế tuyệt đối thuế xuất khẩu
mặt hàng quặng Barite và Apatit**

BỘ CÔNG THƯƠNG	
ĐẾN	Số:.....
	Ngày:.....
Chuyển:	

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 149/2005/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành mức thuế tuyệt đối thuế xuất khẩu mặt hàng quặng Barite và Apatit như sau:

1. Đối với mặt hàng quặng Barite (thuộc phân nhóm 2511.10.00.00 và 2511.20.00.00):

STT	Giá xuất khẩu (USD/tấn)	Mức thuế tuyệt đối (USD/tấn)
1	Từ 100 USD đến dưới 120 USD	35
2	Từ 120 USD đến dưới 140 USD	50
3	Từ 140 USD đến dưới 160 USD	60
4	Từ 160 USD trở lên	70

2. Đối với mặt hàng quặng Apatit (thuộc phân nhóm 2510.10.10.00 và 2510.20.10.00):

STT	Giá xuất khẩu (USD/tấn)	Mức thuế tuyệt đối (USD/tấn)
1	Từ 40 USD đến dưới 60 USD	6
2	Từ 60 USD đến dưới 80 USD	10
3	Từ 80 USD đến dưới 100 USD	15
4	Từ 100 USD trở lên	20

Điều 2. Căn cứ tình hình biến động của thị trường và giá cả mặt hàng quặng Barite và Apatit trong từng thời kỳ, giao Bộ Tài chính quyết định điều chỉnh tăng hoặc giảm không quá 20% mức thuế tuyệt đối quy định tại Điều 1 Quyết định này; trường hợp cần điều chỉnh vượt trên 20% mức thuế quy định tại Điều 1 Quyết định này, Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- BQL KKTCKQT Bờ Y;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (5b) ₂₀₅

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng